

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 60 /2014/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 11 tháng 11 năm 2014

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH TÂY NINH  
**ĐẾN** Số: 1996  
Ngày: 11/11/14  
Chuyên: VP  
Lưu hồ sơ số:

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống một cửa điện tử trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;  
Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;  
Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;  
Căn cứ Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;  
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Tây Ninh tại Tờ trình số 33/STTTT-CNTT ngày 31 tháng 07 năm 2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống một cửa điện tử trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Cục kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, CVVX;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Sở Tư pháp
- Như điều 4;
- Lưu: VT VP.UBND tỉnh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**  
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Lưu Quang

S 906

14/11/2014  
T. Báo  
mly



**QUY CHẾ**

**Quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống một cửa điện tử  
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 60 /2014/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm  
2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về mô hình, tổ chức hệ thống một cửa điện tử, trách nhiệm và quyền hạn của các cơ quan, đơn vị trong quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống Một cửa điện tử.

**Điều 2: Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành của tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

1. “Phần mềm một cửa điện tử” là một ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) nhằm tin học hóa các giao dịch giữa tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp với cơ quan hành chính nhà nước và giữa các cơ quan hành chính nhà nước theo cơ chế “một cửa, một cửa liên thông” quy định tại Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, để giải quyết công việc của tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh thông qua các thủ tục hành chính.

2. “*Hệ thống tra cứu trực tuyến tình trạng hồ sơ hành chính*” là hệ thống thông tin phục vụ việc tra cứu thông tin về tình trạng hồ sơ hành chính của tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp; đồng thời phục vụ công tác theo dõi, chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan thông qua: Trang thông tin điện tử, kiosk tra cứu hồ sơ, phần mềm tra cứu hồ sơ qua tin nhắn (SMS), điện thoại hoặc các hình thức phù hợp khác.

3. “*Hệ thống một cửa điện tử*” là hệ thống thông tin bao gồm phần mềm một cửa điện tử, hệ thống tra cứu trực tuyến tình trạng hồ sơ hành chính và các trang thiết bị được triển khai, sử dụng, vận hành tại Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan chuyên môn của tỉnh trên địa bàn tỉnh.

## **Chương II**

### **MÔ HÌNH, TỔ CHỨC HỆ THỐNG MỘT CỬA ĐIỆN TỬ**

#### **Điều 4. Mô hình, tổ chức hệ thống một cửa điện tử**

1. Phần mềm một cửa điện tử triển khai tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh được tổ chức theo mô hình quản lý tập trung với cơ sở dữ liệu được dùng chung đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh và cung cấp toàn bộ văn bản, thủ tục hành chính có liên quan theo quy định của pháp luật; quy trình, thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2007 của Thủ tướng Chính Phủ về ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

2. Phần mềm một cửa điện tử tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh vận hành trên môi trường mạng gồm: mạng nội bộ (LAN) của các cơ quan; mạng diện rộng (Wan) của tỉnh; mạng Truyền số liệu chuyên dùng dành cho các cơ quan Đảng và Nhà nước (mạng TSLCD) và Internet. Dữ liệu được liên thông, luân chuyển khép kín từ bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đến các phòng ban chuyên môn trong hệ thống.

3. Phần mềm một cửa điện tử tại UBND cấp huyện bao gồm các phần mềm phục vụ cho các phòng ban chuyên môn được cài đặt, cụ thể như sau:

a) Phần mềm tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ theo mô hình một cửa, được triển khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ một cửa;

b) Trang tin tổng hợp thông tin hồ sơ hành chính được triển khai tại Văn phòng UBND cấp huyện;

c) Phần mềm Kiosk thông tin và phần mềm tra cứu hồ sơ bằng mã vạch được triển khai tại bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hồ sơ một cửa;

d) Phần mềm Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh được triển khai tại Phòng Tài chính và Kế hoạch;

đ) Phần mềm liên thông thuế trong lĩnh vực kinh doanh được triển khai tại Phòng Tài chính và Kế hoạch, Chi cục thuế;

e) Phần mềm cấp phép xây dựng được triển khai tại Phòng Kinh tế và Hạ tầng;

g) Phần mềm quản lý và cấp số nhà được triển khai tại Phòng Kinh tế và Hạ tầng;

h) Phần mềm quản lý cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất được triển khai tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất, Phòng Tài nguyên và Môi trường;

i) Phần mềm quản lý biến động nhà đất và hồ sơ địa chính được triển khai tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất, Phòng Tài nguyên và Môi trường;

k) Phần mềm quản lý thế chấp, giao dịch đảm bảo, hồ sơ ngăn chặn được triển khai tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất, phòng Tài nguyên và Môi trường;

l) Phần mềm liên thông thuế trong lĩnh vực nhà đất được triển khai tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất, Phòng Tài nguyên và Môi trường và Chi cục thuế;

m) Phần mềm đồng bộ dữ liệu về Sở Thông tin và Truyền thông (phục vụ tổng hợp thông tin cho trang thông tin một cửa điện tử) được triển khai tại bộ phận CNTT và Văn phòng UBND cấp huyện;

n) Các phần mềm khác được bổ sung (nếu có) nhằm đáp ứng hoạt động của các phòng chuyên môn thuộc các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên hệ thống một cửa điện tử.

4. Tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp có thể nộp hồ sơ trực tuyến hoặc trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả; đồng thời có thể tải các mẫu đơn, mẫu tờ khai và khai báo để hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.

5. Mỗi cá nhân sử dụng sẽ được cấp một tài khoản (tên đăng nhập và mật khẩu) để đăng nhập vào hệ thống.

#### **Điều 5. Mô hình, tổ chức hệ thống tra cứu trực tuyến tình trạng hồ sơ hành chính**

1. Hệ thống tra cứu trực tuyến tình trạng hồ sơ hành chính bao gồm:

- a) Trang thông tin một cửa điện tử của tỉnh;
- b) Hệ thống trả lời tự động qua tin nhắn SMS;
- c) Kiosk tra cứu thông tin tại UBND cấp huyện và UBND cấp xã;
- d) Phần mềm tự động cập nhật dữ liệu hồ sơ hành chính từ sở, ban, ngành tỉnh, các huyện, thành phố và các xã, phường, thị trấn cho hệ thống tra cứu trực tuyến.

2. Tất cả thông tin về tình trạng xử lý hồ sơ hành chính trên hệ thống tra cứu trực tuyến được đồng bộ, cập nhật trực tuyến từ máy chủ tại sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, UBND cấp xã về hệ thống máy chủ đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh thông qua phần mềm tự động cập nhật, đồng bộ dữ liệu hồ sơ hành chính.

3. Tổ chức, cá nhân có thể tra cứu tình trạng xử lý hồ sơ hành chính (bao gồm các thông tin về cá nhân, bộ phận, cơ quan chịu trách nhiệm giải quyết hồ sơ hành chính) trong bất cứ khoảng thời gian nào, ở bất cứ thời điểm nào bằng cách nhập mã số hồ sơ (in sẵn trên biên nhận hồ sơ) vào trang thông tin một cửa điện tử của tỉnh, nhắn tin SMS đến số điện thoại di động của hệ thống, hoặc các hình thức phù hợp khác.

4. Địa chỉ cụ thể của trang thông tin một cửa điện tử của tỉnh, số điện thoại di động của hệ thống trả lời tự động và các hình thức tra cứu khác do Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm công bố và hướng dẫn sử dụng, khai thác.

## **Điều 6. Nâng cấp, mở rộng hệ thống một cửa điện tử**

1. Các phần mềm vận hành theo cơ chế một cửa điện tử tại các phòng ban trực thuộc UBND cấp huyện và cấp xã chưa được quy định tại khoản 3 Điều 4 Quy chế này, khi đầu tư xây dựng mới bắt buộc phải đảm bảo khả năng tích hợp với Phần mềm một cửa điện tử đã triển khai tại UBND cấp huyện, đảm bảo khả năng đồng bộ liên thông dữ liệu, cung cấp đầy đủ thông tin, dữ liệu cho Hệ thống tra cứu thông tin tình trạng hồ sơ hành chính trực tuyến.

2. Đối với phần mềm một cửa điện tử đầu tư tại các sở, ban, ngành khi đầu tư xây dựng mới bắt buộc phải đảm bảo khả năng đồng bộ, liên thông dữ liệu, cung cấp đầy đủ thông tin cho Hệ thống tra cứu thông tin tình trạng hồ sơ hành chính trực tuyến.

3. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã khi triển khai các phần mềm một cửa điện tử tại đơn vị mình, hoặc tại các đơn vị ngành dọc trực

thuộc có tính năng tương tự những phần mềm một cửa điện tử đã triển khai thì phải được sự chấp thuận của UBND tỉnh.

4. Khi các đơn vị có yêu cầu hiệu chỉnh hệ thống một cửa điện tử (quy trình, biểu mẫu, hồ sơ) thì đơn vị phải có văn bản gửi về đầu mối triển khai là Sở Thông tin và Truyền thông để lấy ý kiến các đơn vị chuyên môn.

### **Chương III**

## **QUẢN LÝ, VẬN HÀNH VÀ SỬ DỤNG HỆ THỐNG MỘT CỬA ĐIỆN TỬ**

### **Điều 7. Quy định đối với nhân sự tại bộ phận một cửa**

1. Kiểm tra tính đầy đủ, tính hợp pháp của hồ sơ; nhập mới hồ sơ, nhập bổ sung hồ sơ theo mẫu đơn, mẫu tờ khai và các giấy tờ, tài liệu liên quan thông qua phần mềm một cửa điện tử và chuyển xử lý theo quy trình.

2. Sử dụng hệ thống một cửa điện tử theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao; được cấp một tài khoản (*tên đăng nhập và mật khẩu*) để đăng nhập vào hệ thống và có trách nhiệm bảo mật thông tin về tài khoản của mình.

3. Trong trường hợp xảy ra sự cố làm ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống hoặc làm hệ thống ngưng hoạt động, phải báo cáo với người có trách nhiệm để xử lý; đồng thời thực hiện giải quyết công việc bằng biện pháp thông thường và nhập đầy đủ thông tin vào hệ thống ngay sau khi hệ thống hoạt động trở lại.

4. Ngày đầu tiên trong tuần làm việc, phải cử nhân sự kiểm tra, đảm bảo các thiết bị tại bộ phận một cửa đều hoạt động tốt.

5. Có bảng thông tin hướng dẫn cụ thể để người dân sử dụng các thiết bị được trang bị tại bộ phận một cửa.

### **Điều 8. Quy định đối với cơ quan, đơn vị sử dụng hệ thống một cửa điện tử**

1. Chủ động trong việc quản lý các tài khoản đăng nhập vào hệ thống Một cửa điện tử tại cơ quan, đơn vị.

2. Đảm bảo các kiosk tra cứu thông tin đã được trang bị đều được đưa vào sử dụng tại bộ phận một cửa của cơ quan, đơn vị.

3. Tiếp nhận và xử lý hồ sơ của người dân, doanh nghiệp đúng hạn tại hệ thống Một cửa điện tử tại đơn vị.

4. Khi phát hiện thông tin trạng thái hồ sơ được tra cứu trên các phương tiện (tin nhắn SMS, tại kiosk tra cứu thông tin, trên trang thông tin một cửa điện tử) không đồng nhất, phải báo ngay về Sở Thông tin và Truyền thông để được hỗ trợ, xác định nguyên nhân và đồng bộ lại dữ liệu.

5. Máy chủ cài đặt dịch vụ đồng bộ dữ liệu từ hệ thống Một cửa điện tử tại các đơn vị lên hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh đảm bảo được mở 24/24 để đảm bảo dữ liệu được đồng bộ, thông suốt.

6. Đảm bảo dữ liệu trên hệ thống Một cửa điện tử tại đơn vị và Một cửa điện tử của tỉnh phải đồng bộ và thống nhất. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện và đảm bảo thông tin cung cấp trên hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh đúng thực tế tại đơn vị.

7. Trong trường hợp xảy ra sự cố kỹ thuật (*dữ liệu không thể đồng bộ, thiết bị phục vụ hệ thống một cửa bị lỗi, hư hỏng*) phải nhanh chóng liên hệ Sở Thông tin và Truyền thông để được hỗ trợ và xử lý kịp thời.

8. Thiết lập chế độ sao lưu dữ liệu định kỳ hàng ngày trên hệ thống Một cửa điện tử tại đơn vị để đảm bảo an toàn an ninh thông tin cho hệ thống.

#### **Điều 9. Quy định đối với đơn vị quản trị hạ tầng kỹ thuật cho Hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh – Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Thường xuyên theo dõi và kiểm tra tình trạng hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo vận hành thông suốt hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh, kiểm tra tình hình thực hiện đồng bộ dữ liệu và tính chính xác của dữ liệu từ phần mềm Một cửa tại các sở, ban ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã. Hỗ trợ các cơ quan, đơn vị xử lý và khắc phục các sự cố về kỹ thuật và lỗi xảy ra trong việc đồng bộ dữ liệu tại đơn vị lên hệ thống Một cửa điện tử trong thời gian sớm nhất.

2. Trong trường hợp hệ thống hạ tầng xảy ra sự cố làm hệ thống Một cửa điện tử phải ngưng hoạt động, Sở Thông tin và Truyền thông nhanh chóng khắc phục sự cố, kiểm tra lại tính ổn định của hệ thống, tìm nguyên nhân xảy ra sự cố và có biện pháp ngăn ngừa sự cố tương tự xảy ra.

3. Sao lưu dữ liệu thường xuyên không để mất dữ liệu khi sự cố xảy ra, lưu trữ thông tin hệ thống đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo mật thông tin của hệ thống theo các quy định hiện hành.



**Chương IV**  
**TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN THAM GIA HỆ THỐNG**  
**MỘT CỬA ĐIỆN TỬ**

**Điều 10. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Chịu trách nhiệm quản lý chung hệ thống một cửa điện tử trên địa bàn tỉnh, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đảm bảo đường truyền kết nối thông suốt và liên tục phục vụ tốt việc vận hành hệ thống một cửa điện tử.

2. Tổ chức chỉ đạo tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về vai trò, tác dụng của hệ thống một cửa điện tử.

3. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc sử dụng hệ thống một cửa điện tử tại UBND cấp huyện, các sở, ban, ngành tỉnh.

4. Chủ trì phối hợp với UBND cấp huyện và các sở, ban, ngành có liên quan thẩm định khả năng đồng bộ liên thông dữ liệu của các Phần mềm một cửa điện tử đầu tư xây dựng mới với hệ thống một cửa điện tử đã xây dựng tại UBND cấp huyện, các sở, ban, ngành tỉnh.

5. Có trách nhiệm đảm bảo duy trì, vận hành hệ thống mạng, kịp thời khắc phục sự cố, đảm bảo đường truyền kết nối được thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo điều hành trên hệ thống một cửa điện tử. Sao lưu dữ liệu, lưu trữ thông tin điện tử của hệ thống để đảm bảo an toàn, an ninh mạng, bảo mật thông tin của hệ thống theo các quy định hiện hành.

6. Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo tổng hợp số liệu trong công tác quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị trên hệ thống một cửa điện tử về Ủy ban nhân dân tỉnh. Hằng năm tổ chức hội nghị sơ kết đánh giá công tác triển khai, ứng dụng hệ thống một cửa điện tử tại các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

7. Lập đường dây nóng hỗ trợ kỹ thuật cho người sử dụng; thường trực tiếp nhận những đề xuất, góp ý trong quá trình vận hành, sử dụng hệ thống một cửa điện tử.

8. Hàng năm, dựa trên cơ sở dự toán kinh phí vận hành, bảo trì, nâng cấp và mở rộng tính năng của hệ thống một cửa điện tử tại các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp lập dự toán gửi Sở Tài chính thẩm định. Đồng thời là đầu mối nhận và thanh toán kinh phí đầu tư xây dựng mới, bảo trì, vận hành, nâng cấp và mở rộng tính năng hệ thống một cửa điện tử.

## **Điều 11. Trách nhiệm Sở Nội vụ**

1. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông đơn đốc, hướng dẫn các cơ quan triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên hệ thống một cửa điện tử đã được trang bị.

2. Đưa kết quả thực hiện ứng dụng hệ thống một cửa điện tử vào quy chế thi đua về cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

## **Điều 12. Trách nhiệm của Sở Tài chính**

Cân đối kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm để bố trí nguồn kinh phí đầu tư xây dựng mới hệ thống một cửa điện tử, nâng cấp, mở rộng tính năng của hệ thống một cửa điện tử đã được đầu tư xây dựng trình UBND tỉnh phê duyệt.

## **Điều 13. Trách nhiệm của sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và UBND cấp xã**

1. Xây dựng quy chế quản lý vận hành hệ thống một cửa điện tử tại địa phương, đơn vị mình, đảm bảo việc vận hành liên tục và thông suốt các phần mềm một cửa điện tử đã được xây dựng và triển khai tại các phòng ban, đơn vị; đảm bảo cung cấp dữ liệu hồ sơ hành chính của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và UBND cấp xã cho hệ thống tra cứu trực tuyến, phục vụ kịp thời nhu cầu tra cứu thông tin tình trạng hồ sơ hành chính của người dân, doanh nghiệp, đồng thời phục vụ công tác giám sát, chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp và các sở, ban, ngành có liên quan.

2. Đảm bảo 100% các hồ sơ hành chính của người dân và doanh nghiệp trong các lĩnh vực đã triển khai phần mềm một cửa điện tử được tiếp nhận, xử lý và trả kết quả, cung cấp trực tuyến công khai tình hình và tiến độ xử lý hồ sơ hành chính thông qua hệ thống Một cửa điện tử .

3. Bố trí tối thiểu 01 cán bộ quản trị hệ thống, chịu trách nhiệm theo dõi, quản lý chung việc vận hành các phần mềm một cửa điện tử tại cơ quan, đơn vị; chịu trách nhiệm theo dõi vận hành máy chủ, đảm bảo hệ thống mạng nội bộ, đường truyền thông suốt, liên tục. Định kỳ sao lưu dữ liệu của hệ thống, đảm bảo phục hồi dữ liệu kịp thời cho hệ thống khi có sự cố kỹ thuật xảy ra. Làm đầu mối tiếp nhận các ý kiến của người sử dụng tại các phòng ban đã triển khai phần mềm một cửa điện tử, kịp thời liên hệ với đơn vị triển khai và Sở Thông tin và Truyền thông để khắc phục, giải quyết các vướng mắc phát sinh.

4. Thường xuyên theo dõi kiểm tra, đánh giá tình hình xử lý hồ sơ hành chính tại đơn vị thông qua trang thông tin một cửa điện tử, kịp thời phát hiện và giải quyết các vấn đề còn tồn tại.

5. Hàng năm xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí tập huấn sử dụng, bảo trì, vận hành, đầu tư, nâng cấp, bổ sung thiết bị phục vụ hệ thống một cửa điện tử của cơ quan.

6. Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình sử dụng hệ thống một cửa điện tử theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông, cơ quan có liên quan hoặc theo yêu cầu của UBND tỉnh.

#### **Điều 14. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan**

1. Chấp hành các quy định của pháp luật, các hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, các quy định có liên quan trong quy chế này.

2. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc sử dụng phần mềm một cửa điện tử của các cán bộ, công chức, viên chức đơn vị mình, đảm bảo việc vận hành liên tục, thông suốt của hệ thống một cửa điện tử.

#### **Điều 15. Tổ chức thực hiện**

Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề vướng mắc phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH <sup>King</sup>  
PHÓ CHỦ TỊCH  
  
Trần Lưu Quang



